THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 11

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A1 (Quyên Lý)		12A2 (V.Anh)		12A3 (Đ.Thúy)		12A4 (H.Thương)		12A5 (N.Huệ)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Quyên Lý	Sinh - D.Phượng	HĐTN - D.Phượng	NNgữ - Huệ NN	HĐTN - N.Thơm	Hóa - Dung H	HĐTN - H.Thương	Lí - Huyền Lý	HĐTN - H.Hương	Lí - H.Hương
	2	GDTC - H.Cường	HĐTN - D.Phượng	Sử - N.Bẩy	Sử - N.Bẩy	NNgữ - L. Giang	Sinh - Đ.Thanh	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Dung H	Lí - H.Hương	Toán - N.Thược
	3	Toán - Đ.Thúy		Toán - V.Anh		Sinh - Đ.Thanh		Hóa - Dung H		GDTC - H.Cường	
	4	Lí - Quyên Lý		Sinh - D.Phượng		Toán - Đ.Thúy		CN - N.Lan		Hóa - Đ.Nga	
	5	Hóa - Đ.Nga		Hóa - Hương H		HĐTN - Đ.Thanh		Toán - P.Giang		NNgữ - Lan Hương	
3	1	NNgữ - T.Vân		NNgữ - Huệ NN		Văn - Quyên Văn		Lí - Huyền Lý		Sinh - N.Huệ	
	2	Sinh - D.Phượng		Tin - H.Liễu		Tin - K.Huế		Văn - Quyên Văn		Lí - H.Hương	
	3	Lí - Quyên Lý		Toán - V.Anh		Hóa - Dung H		Sinh - D.Phượng		CN - N.Thắm	
	4	Tin - K.Huế		HĐTN - D.Phượng		GDĐP - Đ.Hạnh		Toán - P.Giang		Toán - N.Thược	
	5										
4	1	Lí - Quyên Lý	Sử - H.Thủy	NNgữ - Huệ NN	Văn - Đ.Mây	Toán - Đ.Thúy	Sử - V.Anh Sử	Toán - P.Giang	GDTC - H.Cường	Hóa - Đ.Nga	GDQP-AN - L.Hạnh
	2	Hóa - Đ.Nga	GDQP-AN - L.Hạnh	GDTC - Đ.Hạnh	GDTC - Đ.Hạnh	Tin - K.Huế	Lí - N.Thơm	Văn - Quyên Văn	NNgữ - H.Thương	Sinh - N.Huệ	HĐTN - H.Hương
	3	Toán - Đ.Thúy	GDTC - H.Cường	Lí - N.Thơm	Lí - N.Thơm	GDTC - Đ.Hạnh	HĐTN - Đ.Thanh	Văn - Quyên Văn	Toán - P.Giang	GDĐP - H.Cường	Văn - K.Vân
	4	GDĐP - H.Cường		Tin - H.Liễu		Lí - N.Thơm		CN - N.Lan		HĐTN - H.Hương	
	5										
5	1	Sử - H.Thủy		Văn - Đ.Mây		Văn - Quyên Văn		Lí - Huyền Lý		NNgữ - Lan Hương	
	2	Tin - K.Huế		Văn - Đ.Mây		Văn - Quyên Văn		GDQP-AN - L.Hạnh		Văn - K.Vân	
	3	Văn - L.Phương		GDQP-AN - L.Hạnh		Toán - Đ.Thúy		Sử - V.Anh Sử		Văn - K.Vân	
	4	Toán - Đ.Thúy		GDĐP - Đ.Hạnh		Sử - V.Anh Sử		HĐTN - Huyền Lý		Sử - N.Châm	
	5										
6	1	Hóa - Đ.Nga	NNgữ - T.Vân	Toán - V.Anh	Toán - V.Anh	Toán - Đ.Thúy	NNgữ - L. Giang	NNgữ - H.Thương	Sinh - D.Phượng	Toán - N.Thược	Toán - N.Thược
	2	NNgữ - T.Vân	Văn - L.Phương	Sinh - D.Phượng	HĐTN - D.Phượng	Lí - N.Thơm	NNgữ - L. Giang	Hóa - Dung H	GDĐP - H.Cường	GDTC - H.Cường	Hóa - Đ.Nga
	3	HĐTN - D.Phượng	Văn - L.Phương	Hóa - Hương H	Hóa - Hương H	GDQP-AN - L.Hạnh	GDTC - Đ.Hạnh	HĐTN - Huyền Lý	NNgữ - H.Thương	CN - N.Thắm	Sử - N.Châm
	4	Toán - Đ.Thúy		Lí - N.Thơm		Hóa - Dung H		GDTC - H.Cường		NNgữ - Lan Hương	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 11

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A6 (Huệ NN)		12A7 (Lan Hương)		12A8 (T.Vân)		12A9 (T.Uyên)		12A10 (Quyên Văn)		12A11 (N.Thược)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - Huệ NN	Toán - L.Chính	HĐTN - Ngân	Hóa - Phượng H	HĐTN - T.Vân	Văn - K.Vân	HĐTN - Đ.Thanh	Văn - L.Thủy	HĐTN - Dung Lý	Địa - D.Lan	HĐTN - D.Lan	Toán - N.Thược
	2	Tin - H.Liễu	Lí - Quyên Lý	CN - D.Phượng	Toán - L.Phượng	Địa - D.Lan	Hóa - Hương H	Toán - Đ.Hương	Văn - L.Thủy	Lí - Dung Lý	NNgữ - L. Giang	Lí - Huyền Lý	GDĐP - P.Khiên
	3	Hóa - Hương H		Văn - L.Phương		Sử - V.Anh Sử		Sử - N.Bẩy		GDTC - P.Khiên		Văn - Đ.Mây	
	4	GDTC - P.Khiên		NNgữ - Lan Hương		Hóa - Hương H		Địa - Ngân		Toán - P.Giang		NNgữ - H.Thương	
	5	Lí - Quyên Lý		Địa - Ngân		CN - D.Phượng		Hóa - Hải Anh		Sử - N.Châm		Địa - D.Lan	
3	1	Sử - N.Bẩy		Hóa - Phượng H		CN - D.Phượng		Toán - Đ.Hương		GDĐP - P.Khiên		Sử - H.Thủy	
	2	NNgữ - Huệ NN		GDTC - H.Cường		GDTC - P.Khiên		Địa - Ngân		Toán - P.Giang		CN - N.Thắm	
	3	Văn - L.Thủy		Toán - L.Phượng		NNgữ - T.Vân		GDTC - P.Khiên		GDKT-PL - H.Ly		Toán - N.Thược	
	4	Văn - L.Thủy		Địa - Ngân		Toán - L.Phượng		Hóa - Hải Anh		NNgữ - L. Giang		GDKT-PL - H.Ly	
	5												
4	1	Sử - N.Bẩy	HĐTN - Huệ NN	GDĐP - H.Cường	GDKT-PL - N.Ngần	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - K.Vân	CN - N.Thắm	HĐTN - Đ.Thanh	HĐTN - Dung Lý	Toán - P.Giang	GDKT-PL - H.Ly	GDTC - P.Khiên
	2	Lí - Quyên Lý	Sinh - Đ.Thanh	GDTC - H.Cường	HĐTN - Dung Lý	Sử - V.Anh Sử	Văn - K.Vân	Toán - Đ.Hương	CN - N.Thắm	CN - N.Lan	Văn - Quyên Văn	HĐTN - D.Lan	HĐTN - D.Lan
	3	HĐTN - Huệ NN	NNgữ - Huệ NN	Địa - Ngân	GDQP-AN - L.Hạnh	HĐTN - Dung Lý	HĐTN - Dung Lý	GDKT-PL - H.Ly	GDĐP - P.Khiên	Toán - P.Giang	Văn - Quyên Văn	Địa - D.Lan	Văn - Đ.Mây
	4	NNgữ - Huệ NN		HĐTN - Dung Lý		Địa - D.Lan		Sử - N.Bẩy		GDQP-AN - L.Hạnh		CN - N.Thắm	
	5												
5	1	Tin - H.Liễu		Toán - L.Phượng		GDĐP - P.Khiên		NNgữ - T.Uyên		GDKT-PL - H.Ly		GDQP-AN - L.Hạnh	
	2	Toán - L.Chính		NNgữ - Lan Hương		Toán - L.Phượng		HĐTN - Đ.Thanh		Địa - D.Lan		Sử - H.Thủy	
	3	Sinh - Đ.Thanh		Sử - H.Thủy		Địa - D.Lan		Toán - Đ.Hương		Văn - Quyên Văn		Lí - Huyền Lý	
	4	GDTC - P.Khiên		Văn - L.Phương		Văn - K.Vân		GDKT-PL - H.Ly		Văn - Quyên Văn		Địa - D.Lan	
	5												
6	1	Hóa - Hương H	Toán - L.Chính	Toán - L.Phượng	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - T.Vân	Toán - L.Phượng	Văn - L.Thủy	NNgữ - T.Uyên	Lí - Dung Lý	GDTC - P.Khiên	Văn - Đ.Mây	NNgữ - H.Thương
	2	Toán - L.Chính	Hóa - Hương H	Văn - L.Phương	Sử - H.Thủy	GDTC - P.Khiên	NNgữ - T.Vân	Văn - L.Thủy	GDQP-AN - L.Hạnh	HĐTN - Dung Lý	Sử - N.Châm	Văn - Đ.Mây	Toán - N.Thược
	3	Văn - L.Thủy	GDQP-AN - L.Hạnh	Văn - L.Phương	NNgữ - Lan Hương	Toán - L.Phượng	GDKT-PL - N.Ngần	GDTC - P.Khiên	Địa - Ngân	Địa - D.Lan	NNgữ - L. Giang	NNgữ - H.Thương	GDTC - P.Khiên
	4	GDĐP - P.Khiên		CN - D.Phượng		GDKT-PL - N.Ngần		NNgữ - T.Uyên		CN - N.Lan		Toán - N.Thược	
	5												
7	1												
	2												
	3												
	4												
	5												

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 11

Thực hiện từ ngày 02 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT										
				Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
3	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
4	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
5	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										